

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ

Căn cứ Công văn số 36/STNMT-CCBVMT ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18/3/2013 và Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. Công tác tổ chức triển khai thực hiện

1. Tình hình phổ biến, quán triệt Nghị quyết và ban hành các Kế hoạch, chương trình triển khai thực hiện.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Hàng năm Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt phê duyệt kế hoạch giao chỉ tiêu cho ngành Tài nguyên và Môi trường. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định pháp luật về vệ sinh môi trường với nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường gắn với kiểm soát, khắc phục ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, chăn nuôi.

2. Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 1287/QĐ-TTg.

Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác bảo vệ môi trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong và ngoài khu công nghiệp. Từng bước nâng cao ý thức chấp hành quy định pháp luật bảo vệ môi trường, đặc biệt đối với các cơ sở sản xuất có phát sinh chất thải tác động tiêu cực đến chất lượng môi trường xung quanh.

II. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Kết quả đạt được

1.1. Về tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng thẩm định yêu cầu bảo vệ môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển.

Công tác kiểm tra, thẩm định các hồ sơ về lĩnh vực môi trường đối với các dự án tại các khu công nghiệp luôn được địa phương quan tâm, đảm bảo

việc thẩm định các hạng mục công trình bảo vệ môi trường, tiến hành kiểm tra, giám sát thực tế nhằm hạn chế tình trạng các dự án cam kết nhưng không thực hiện. Thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường khi dự án đi vào hoạt động.

1.2. Về chú trọng bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

Thốt Nốt là địa phương tập trung nhiều dự án khai thác khoáng sản (cát san lấp) do đó công tác quản lý khai thác khoáng sản luôn được chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm, đảm bảo việc khai thác khoáng sản đúng theo các quy định của thành phố cụ thể là khai thác đúng khoảng cách so với bờ, thời gian khai thác đúng quy định. Xử lý nghiêm đối với các phương tiện khai thác trái phép.

Thời gian qua tình hình khai thác khoáng sản trên địa bàn quận đảm bảo theo quy định pháp luật, không có tình trạng khai thác trái phép.

1.3. Về khắc phục tình trạng ô nhiễm, cải thiện môi trường nông thôn, làng nghề.

- Tình trạng ô nhiễm tại khu vực nông thôn dần đã được cải thiện do công tác thu gom rác thải sinh hoạt được triển khai đến các khu vực, rác thải sau khi thu gom được xử lý hoàn toàn đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Các làng nghề trên địa bàn quận chủ yếu là các ngành nghề như làng nghề bánh tráng, Đan lưới thuộc nhóm ngành nghề ít phát sinh chất thải gây ô nhiễm môi trường.

1.4. Về nâng hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Với sự quan tâm sâu sắc của các cấp lãnh đạo, tinh thần trách nhiệm cao của các cơ quan chuyên môn, cùng với sự quyết liệt của chính quyền cơ sở công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường đã phát huy hiệu quả cao. Hạn chế tình trạng gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Các tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, quận Thốt Nốt còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý môi trường:

- Thực tế vẫn còn một số tổ chức, cá nhân xem nhẹ trách nhiệm bảo vệ môi trường, đặt nặng lợi ích kinh tế.

- Trình độ cán bộ, chuyên viên quản lý về bảo vệ môi trường cấp quận, phường còn mỏng và yếu về chuyên môn.

- Các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, cưỡng chế thực hiện các biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường còn chồng chéo gây khó khăn trong công tác thực thi.

2.2. Nguyên nhân của sự tồn tại, hạn chế.

Công tác tuyên truyền, giáo dục về môi trường và bảo vệ môi trường chưa tốt. Việc vận động nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, vận động họ tự nguyện thay đổi những thói quen lạc hậu và hình thành những thói quen, nếp sống mới thân thiện với môi trường chưa được quan tâm đầy đủ. Một số cấp uỷ, chính quyền chưa nhận thức đúng mức, đầy đủ tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, chậm ban hành các văn bản hướng dẫn và chỉ đạo công tác bảo vệ môi trường. Tư tưởng nặng về kinh tế, coi nhẹ vấn đề bảo vệ môi trường vẫn còn phổ biến. Công tác giáo dục về bảo vệ môi trường trong thời gian qua chưa làm cho học sinh và cả sinh viên hiểu biết đầy đủ sâu sắc về chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường. Các hoạt động bảo vệ môi trường do nhà trường tiến hành còn nặng về phong trào, hình thức, không duy trì thường xuyên, nâng lên thành ý thức bảo vệ môi trường. Tất cả những điều đó làm cho hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường thấp kém, không đạt được các mục tiêu đề ra.

III. Đề xuất giải pháp và kiến nghị

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường, trong đó những chế tài xử phạt (cưỡng chế hành chính và xử lý hành chính) phải thực sự đủ mạnh để đủ sức răn đe các đối tượng vi phạm. Bên cạnh đó, cần xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý môi trường trong các khu, cụm công nghiệp nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm quản lý môi trường đối với đơn vị quản lý các khu, cụm công nghiệp.

Tăng cường công tác nắm tình hình, thanh tra, kiểm tra, giám sát về môi trường (thường xuyên, định kỳ, đột xuất); phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn, nhất là giữa lực lượng thanh tra môi trường với lực lượng cảnh sát môi trường các cấp, nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để những hành vi gây ô nhiễm môi trường của các tổ chức, cá nhân. Đồng thời, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác môi trường; trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại để phục vụ có hiệu quả hoạt động của các lực lượng này.

Chú trọng công tác quy hoạch phát triển các khu, cụm, điểm công nghiệp, các làng nghề, các đô thị, đảm bảo tính khoa học cao, trên cơ sở tính toán kỹ lưỡng, toàn diện các xu thế phát triển, từ đó có chính sách phù hợp; tránh tình trạng quy hoạch tràn lan, thiếu đồng bộ, chồng chéo như ở nhiều địa phương thời gian vừa qua, gây khó khăn cho công tác quản lý nói chung, quản lý môi trường nói riêng.

Cần chú trọng và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc thẩm định, đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư, trên cơ sở đó, cơ quan chuyên môn tham mưu chính xác cho cấp có thẩm quyền xem xét quyết định việc cấp hay không cấp giấy phép đầu tư. Việc quyết định các dự án đầu tư cần được cân nhắc kỹ lưỡng giữa lợi ích đem lại trước mắt với những ảnh hưởng của nó đến môi trường về lâu dài.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường kính gửi sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ xem xét tổng hợp và báo cáo theo quy định. *zab.*

Nơi nhận:

- Sở TN&MT TPCT;
- Lưu, VT./.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Cường